

Chuyến bay

Trần Tiền Cao Đăng

Anh là đứa con của Huế, của Việt Nam; anh có cái cảm cương nghị, nụ cười hồn nhiên và là nhà thơ.

Cùng một nhà thơ Tây Ban Nha, một họa sĩ Tây Tạng, một nhà điện ảnh Iran, một nhạc sĩ Êtiôpi, một nhà văn Mỹ, anh tham gia chuyến bay dài ngày trên trạm quỹ đạo quốc tế Người giác ngộ trong khuôn khổ chương trình "Các nghệ sĩ thế giới nhìn vũ trụ" của UNESCO.

Ngày 20 tháng 4, ngày thứ 31 của chuyến bay, lúc 10 giờ 05 phút theo giờ GMT, toàn bộ sáu người đột ngột biến mất khỏi trạm vũ trụ, không một lời nhắn gửi, không một mây dấu vết. Trung tâm chỉ huy ở sân bay vũ trụ Orchid rung chuyển vì báo động khẩn cấp. Trái tim hàng triệu người cũng rung động theo.

Đúng trong khoảnh khắc đó Thương đang chặt mía; chẳng hiểu làm thế nào lưỡi dao lại bập sâu vào ngón tay trở nàng.

Máu nàng rỏ xuống những thân mía tím thẫm.

Theo thói quen, nàng mím chặt môi để không kêu lên. Rịt thuốc và băng bó sơ qua, nàng lại bắt tay vào việc. Nàng không cho ai biết rằng đầu nàng cứ vầng vát, hai mắt chốc chốc lại nổ đom đóm. Nàng hơi lấy làm lạ về điều đó. Đã vậy, một nỗi lo âu mơ hồ chẳng biết từ đâu cứ nhói dần lên trong tim.

Nửa đêm, nàng bỗng nhiên bật dậy. Ép bàn tay đau lên ngực, nàng thấy tàu lá chuối ngoài cửa sổ lay động như có kẻ vô hình nào đi qua đụng phải lưng. Trán rịn mồ hôi, môi run run, nàng bật ra từ đáy lòng một tiếng kêu thảng thốt, đăm đúi và hầu như vô vọng.

Nàng muốn gọi tên nhà thơ.

Vâng, nhà thơ. Nàng mới gặp anh ba lần nhưng đã nặng lòng nhớ anh. Mỗi khi có dịp ra Hà Nội, thế nào anh cũng xoay được ít ngày ngược lên trung du thăm nàng, ăn ngô bung, khoai lùi, rau trái nhà nàng. Anh khiến nàng say mê với cách nói chuyện giản dị, khiêm nhường và đầy cảm thông, qua đó anh trình bày cho nàng một cách trực tiếp và dễ hiểu nhất cái nhìn thuần khiết và tường minh của mình về thế giới. Anh kể cho nàng những chuyện xảy ra với anh hôm qua, những điều anh vừa thấy hay vừa biết và bao giờ cũng lấy làm lạ lùng, những kỷ niệm thời thơ ấu tưởng đã quên, và khi cao hứng, anh hát những điệu lý hay bài hát ru miền Nam tuyệt diệu mà nàng chưa hề nghe. Anh xoay tròn chặt mía cùng nàng, không hề bối rối phô trước mọi người thân hình gọn chắc trắng trẻo của chàng trai thị thành. Có hôm đầy nắng anh đưa nàng lên Hà Nội, đãi nàng chả cá Lã Vọng, chỉ cho nàng những hàng bánh cốm cổ kính mà anh vẫn thấy như năm mươi năm trước trên dốc Hàng Than; chiều xuống anh ngạc nhiên nhận ra sự mẫn cảm đặc biệt của nàng đối với màu và mùi nước Hồ Gươm ngay trước khi anh định gọi cho nàng điều đó.

Cả thế giới xúc động lắng nghe về sự biến mất không giải thích nổi của những nghệ sĩ - nhà du hành lãng mạn và dũng cảm. Điều gì xảy ra với họ vậy?! Trong khi các nhà báo hay giới truyền hình vất óc lựa những lời trang trọng và xúc động nhất về họ, nàng chỉ chăm chú và nồng nàn gọi tên anh bằng đủ mọi cung bậc, thủ thỉ với anh những lời âu yếm và say đắm mà chính nàng không nhận ra. Xưa nay nàng chẳng bao giờ như thế. Nàng chưa bao giờ "lãng mạn" như vậy; nhưng hôm nay, suốt con đường từ nhà lên huyện khi sương mai còn dày như sữa trên cánh đồng, nàng vừa đạp xe nhẹ tênh vừa mỉm cười và lại nói với anh một cách nhẩn nại và tự nhiên như thể anh đang ngồi trên xe sau lưng nàng, và nếu gió làm anh không nghe thấy tiếng nàng thì hơi ấm và nhịp thở của nàng sẽ giúp anh nghe thấy. Những khi ngại bệnh nhân, nàng lại gác hai tay lên cuốn sổ mở rộng nhìn tán cây mít xanh um ngoài cửa sổ, miệng mấp

máy, mắt rung rung một niềm hạnh phúc ngây ngất đến nỗi bạn đồng nghiệp không thể không nhận thấy và bắt đầu trêu chọc nàng.

"Rõ khổ; chị Thương của chúng mình lại bị thương nữa rồi!" Giọng kim của Loan át cả tiếng mọi người; cô cất tiếng cười sang sảng và rộn vang như chuông khiến các cô gái lặng đi một chút rồi mới khúc khích cười theo, nhưng đôi mắt đen tròn của Loan nhìn Thương như dung ước, và một nụ cười hoan hỉ chân thành như đoá hồng đầy nắng nở trên môi cô. Ở Trung tâm y tế huyện heo hút này có sáu cô gái trẻ thì mỗi mình Cúc đã có gia đình, nên thật dễ hiểu cái gì là một trong những đề tài tranh luận, đùa cợt, nhỏ to tâm sự, đoán già đoán non bất tận của họ. Thương hoàn toàn không phải người điềm đạm nhất; nhiều khi nàng liến thoắng ra trò, nhất là khi các bạn cứ khăng khăng gán anh chàng trưởng đội bảo vệ, kẻ gà tổ nhất cơ quan cho nàng; tiếng cười trong vắt của nàng làm mát lòng tất cả những ai qua hành lang. Tiếng cười đó gây nên những cái quay đầu ngơ ngàng, ánh nhìn triu mến và ái ngại ở những ai biết rõ cuộc đời nàng. Nhưng từ khi biết nhà thơ, nàng ngày càng trở nên ít nói. Tiếng cười nàng không còn bất chợt vút lên làm nao lòng người phòng bên nữa; nhưng chỉ bước qua một cánh cửa, họ sẽ thấy tiếng cười đó trong ánh sáng không thể tả được tỏa ra từ ánh mắt, nụ cười, đôi má, toàn bộ con người nàng, như thể có mặt trời tán xạ từ trong ra. Mọi lời ở nàng đều chan hòa trong ánh sáng đó. Người ta không nghe nàng nói, nhưng sự im lặng của nàng còn gây ấn tượng mạnh hơn, vì nó quá sâu thẳm, xuyên suốt và bình an.

Người ơi, hãy lắng nghe em đây ! Hãy sống chung niềm vui với em... Em biết đêm qua em không mơ thấy chàng. Nhưng em sung sướng vì lại cảm thấy chàng ở bên em. Đó là một cảm giác mà hình như em đã hơi quen, nhưng em vẫn chưa dám nói mình biết nó; vì nó kỳ lạ quá, và tuyệt diệu quá !.. Em không còn nhận biết đâu là căn phòng, bức vách, chiếc giường, đâu chăn đệm, đâu là em, đâu thức, đâu chập chờn còn đâu là giấc ngủ. Em chỉ cảm thấy mình là cái gì đó thật mênh mông, trong sáng và yên tĩnh cùng với chàng, và em thật hạnh phúc. Mặc dù điều kỳ diệu ấy không lâu... Em đã sức tỉnh và lại cảm nhận tất cả những gì quanh em, cảm thấy chính em, và điều có thực rằng chàng đang ở xa em, ở ngoài em... Nhưng cái em vừa trải qua quá mãnh liệt và sâu thẳm đến mức em hiểu đó không thể là giấc mơ được.

... Thế nhưng sáng nay ánh sáng của nàng, cũng xuyên suốt, bình an và sâu thẳm như thế, nhưng có gì đó đậm thắm hơn, gần gũi, giản dị và nao lòng hơn, khiến mọi người không im lặng được nữa, không chịu được lâu hơn sự lặng im đó. Nhưng đồng thời họ cảm thấy không thể, không bao giờ còn có thể nói với nàng những lời như trước kia. Tiếng cười họ lắng xuống đột ngột như khi nổi lên, như con sóng lùi lại vỡ tan sau khi đập vào bờ biển. Có phải vì ai nấy trong họ đều ít nhiều biết chàng trai của nàng; thậm chí Loan đã hơn một lần nhờ anh đèo xe đạp 20 cây số từ huyện về nhà thăm bố Thương bị ốm, và chuyện anh là nhà thơ hay không - và nhà thơ như thế nào - chẳng có ảnh hưởng gì đến tình cảm họ dành cho anh. Một tuần trước khi anh cùng các bạn rời Trái đất, Loan mới nhận ra nhà thơ qua bức ảnh trên báo. Xúc động, háo hức và đầy sung sướng, Loan chạy u qua phòng Thương, mở rộng tờ báo cho nàng xem. Một mình Loan đã ríu rít như cả một sân chim. Thương đón nhận niềm vui của Loan bằng nụ cười biết ơn; nàng không nói với Loan nàng biết chuyện ấy, cũng như biết tất cả những gì anh yêu. Nàng mừng với Loan một cách điềm đạm, đậm thắm như vườn cây đón gió vậy. Qua sự lặng lẽ của nàng, toàn bộ thân thái nàng, Loan hiểu - và mọi người cũng hiểu - nàng không cần đến chuyến bay vào vũ trụ đó mới yêu và tự hào về anh. Nàng không biết rằng từ khoảng cách 50.000 km, trong cuộc đối thoại đầu tiên qua Internet với Đại hội nghệ sĩ múa thế giới ở Johannesburg về âm nhạc, về hiện tượng của Tánh Không trong múa, về thế kỷ 21 và con đường của thơ, anh đã hướng đến nàng, và nói về nàng. Nhưng nàng biết điều không ai biết rằng hành trang của anh có cuốn băng những bài Quan họ trong đó có bài Se chỉ luân kim, hay cuốn sổ tay mà một trang trong đó anh nắn nót bằng bút chì quảng trường lát đá một thành phố cổ (anh bảo là ở Tây Ban Nha) đầy nắng và những chú chim câu.

Chín giờ sáng, khi Cúc bàng hoàng và xao xuyến mang tin dữ như một luồng gió bắc trái mùa đến cơ quan, mọi người cùng một lúc bắt giắc quay qua nàng, và tất cả im lặng: có phải chỉ mình nàng biết sự thật đằng sau biến cố này hay không ? Ngay từ lúc đó, như đã hẹn trước, đột nhiên bệnh nhân lũ lượt kéo đến gấp đôi ngày thường; tiếng rì rầm như biển về Thương và nhà thơ lắng xuống, cũng như tiếng cười vừa qua, nhưng những đợt sóng ngầm vẫn còn đó; bất cứ lúc nào một ai nói với Thương dù một câu giản dị "Đến đây giúp mình với!" thì giọng nói và cả ánh nhìn họ trở nên chăm chú mà nghiêm trang khác

thường, như trong phút căng thẳng chờ đợi điểm nút của một bi kịch lớn lao mà họ không chỉ chứng kiến. Loan, vốn ưa nói, ưa chòng ghẹo nhất, tự nhiên lặng lẽ và dịu dàng đến mức không dám thở mạnh khi đứng sau lưng nàng, dù Loan vừa chạy rất mệt. Bình thần và hoàn toàn vượt khỏi những cuộn sóng ngầm vây quanh, nàng xăng xái đi đi lại lại, vừa hết việc này lập tức lao vào việc khác, hầu như quên ngón tay đau, như thể chỗ đau ấy là một bộ phận tự nhiên của thân thể nàng vậy; nhưng khi có người bất chợt hỏi, nàng khẽ cúi đầu mỉm cười: Có gì đâu; em đơm cúc áo, bị kim đâm đấy mà... Cũng như mọi khi, nụ cười tươi sáng và ấm áp của nàng làm yên lòng những thân nhân cả lo nhất, nhưng bạn nàng thì không, và những câu hỏi day dứt không thôi gặm nhấm ruột gan họ.

Họ nghe thấy câu hỏi đó trong những đốm nắng rung rinh đổ xuyên qua tán cây mít xum xuê gần cổng đối diện bàn nhận bệnh. Dường như những đốm nắng chưa bao giờ sắc cạnh như vậy, và nói chung vào giờ này buổi sáng ánh nắng chưa bao giờ chói gắt một cách tàn nhẫn như vậy. Thậm chí có lúc dừng chân giữa hành lang, nhìn đăm đăm mảnh sân bóng chuyền, Loan chợt thấy như nhà thơ sắp sửa bước ra từ vũng nắng loang loáng đến hoa mắt kia, chính anh cũng ngời sáng, nhưng hào quang của anh nhòa đi nhanh chóng như ánh đèn cao áp lúc rạng ngày cho đến khi anh hoàn toàn trở thành nhà thơ quen thuộc của Loan. Anh có thể hiện ra như vậy lắm chứ, sao lại không ?! Bản tin sáng nay nói, nhà thơ cùng các bạn đồng hành đã biến đi một cách bí hiểm, để lại con tàu nguyên vẹn, mọi vật dụng không suy suyển. Có ai biết chuyện gì xảy ra với họ? Họ bị người ngoài Trái đất bắt cóc sao? Hay, như người ta nói, họ bất ngờ biến thành dạng vật chất kỳ lạ nào đó rồi! Nhưng đằng nào đi nữa thì tại sao; tại sao chứ ?! Và bây giờ họ ra thế nào? Người ngoài Trái đất có làm gì họ không? Họ ... có còn sống không? Đột nhiên Loan ứa nước mắt. Thương, sao chị cứ bình thần và rạng rỡ như thiên thần vậy! Bóng mái tôn nhể nhại sao cứ chết lặng như thể cắt dán lên mặt đất hầm hập nắng vậy? Gã trai kia muốn tiết lộ điều gì mà cứ ngó Loan chằm chằm từ dưới bóng cây muỗm xé bên lỗ hồng tường gạch, ngó tất của mọi người vào khu tập thể? Thương! Chị có nghe em không?! Em muốn nói về người trai của chị đây; về nhà thơ...

Em muốn nói về nhà thơ! Chị có nghe em không? Em muốn nói về chàng trai bình dị mà chị gặp lần đầu khi chuyển bệnh nhân cấp cứu về tỉnh lúc nửa đêm rồi từ đó chúng em cứ đùa nhường cho chị đi chuyển bệnh đêm, và chị đi thật, đi mà tươi như hoa nở. Em muốn nói về chàng trai gầy gò, cẩn trọng và đầy âu yếm mà chị thẳng thốt nhắc tên khi thấy trên truyền hình lũ lụt kéo về Quảng Trị, quê ngoại anh. Chàng trai mà em nhận ra ngay trong bức ảnh trên báo, nhìn thẳng vào ống kính cười mở và hồn nhiên như thể cười với chính chị em mình vậy. Em muốn nói về con người ưu nhã đó, với nhiệt tình trong đôi mắt và sức mạnh trong sự điềm tĩnh đã mang nụ cười và ước mơ cho chị, như mưa và nắng trời giúp cỏ cây lại mọc trên cánh đồng bị bom đạn cày xới. Em muốn nói với chị về con người đó; về nhà thơ...

Nhiều ngày qua, nhiều tuần qua, nhiều tháng qua; mọi cuộc tìm kiếm vô vọng. Quần chúng không quan tâm đến những người mất tích nữa; con hừng khởi của truyền thông đại chúng dần dần nguội đi. Hầu như tối nào Loan cũng sang phòng Thương. Đạo này Thương rất bận; nàng được nhiều người đặt may đến nỗi đêm nào cũng cặm cùi đến 1, 2 giờ sáng mà có khi chẳng kịp hàng. Từ khi có Loan, nàng mới thở khoan thai hơn, mắt bớt quầng thâm, và những đêm đẹp trời chỉ mình Loan mới đủ sức lôi nàng ra ngoài hiên ngắm bầu trời, hít thở không khí ban đêm. Ngồi bên Thương, thỉnh thoảng Loan lại bứt rứt muốn nói, nhưng chỉ khi mở miệng Loan mới nhận ra là trước sau mình chỉ nói về nhà thơ. Trước nỗi bối rối của Loan, Thương chỉ khẽ lắc đầu, bình thần và dịu dàng. Ban ngày, ở cơ quan người ta lại nghe tiếng cười của nàng, tiếng cười quen thuộc, mát rượi và nồng nàn làm buồn thắm lòng người; nhưng đó cũng là một tiếng cười người ta chưa hề biết ở nàng. Nghe tiếng cười đó, người ta có cảm giác nàng đã trải qua muôn vạn nỗi đau nhân thế và bây giờ nàng không sợ gì nữa, không lo gì nữa, nhưng lại càng yêu cuộc sống đến khôn cùng.

Nàng lại tham gia trò chuyện với mọi người lúc rảnh việc; nàng nói ít thôi, cũng như trước kia, nhưng mỗi khi nàng cất tiếng thì ai nấy đều lắng nghe, dù nàng nói những câu giản dị nhất, bởi ngay trong giọng bình thường của nàng dường như có cái gì mới mẻ lắm, mặc dù nàng nói hồn nhiên, mắt mở to nhìn người đối thoại như để họ yên lòng: Bạn cứ nhìn vào đây; đừng ngại! Lòng tôi là thế và chỉ thế thôi. Nàng sôi nổi kể về niềm vui đón lứa lợn con mới đẻ ở nhà. "Con bé quên băng anh nhà thơ rồi!" Sau lưng nàng, có kẻ vừa hể hả vừa đăm chiêu nói. Lại có người bảo: "Thôi thế lại hay; lẽ nào cứ đợi mãi một người chưa hứa hẹn gì và không biết có về nữa không, bao giờ mới về?" "Không; em tin nhất định anh ấy sẽ về

mà!" "Giời ạ! Có về đi nữa, liệu anh ta có còn nhớ con bé Thương khốn khổ quê mùa này không?" "Sao chị ác thế! Chính vì Thương mà anh ấy sẽ trở về..."

Buổi tối sinh nhật Cúc, khi thấy Thương - đã ngấm chút men - cười như nắc nẻ, má đỏ bừng, ngời sáng và đẹp hơn bao giờ hết, mọi người nằng nặc buộc nàng hát. Đầu tiên Cúc đột ngột nhận xét rằng từ dạo hội diễn công nhân viên toàn huyện mùa thu năm ngoái đến giờ chưa nghe Thương hát lần nào nữa. Thế là ai nấy nhao nhao: Phải đấy, Thương hát đi! Thương hát Quan họ thì nhất, dù nàng không phải gái Bắc Ninh và chưa đến Bắc Ninh bao giờ. Hát đi, ai cũng chờ nghe Thương. Lời đó đặc biệt tha thiết từ phía các chàng trai; có cả chàng bác sĩ trẻ từ Hà Nội lên, vai rộng, mày lười mác, miệng uống mà mắt không rời Thương - chàng nghe nói về Thương đã lâu.

Bấy giờ, mắt long lanh, hai tay đan vào nhau để trên bàn, một nỗi rạo rực khó tả làm từ thất lung lên đến đôi vai gòn gợn như sóng lúa, như rung theo nhịp điệu sâu xa nào đó của vũ trụ mà chỉ những lúc này mới bắt đầu hiển lộ, nàng nhìn mọi người với vẻ đường hoàng và trù mến khôn tả, như gửi lại tất cả những gì quý nhất đời nàng trước khi đi xa. "Vâng, em xin hát, - nàng nói giản dị. - Nhưng em không biết hát gì đây. Cả nhà giúp em với..." "Bài gì cũng được!" "Hát bài hay nhất tặng khách quý nhà ta đi nào!" "Cái bài Thương đoạt giải hồi năm ngoái; bài gì ấy nhỉ?..." Cúc dần hòa, nói ôn tồn "Cứ hát bài nào hợp nhất với tâm trạng em..." Mọi người lắng nghe và lại rộn lên; nhưng rồi đột ngột im lặng khi Thương đứng lên; trong im lặng đó mặt Thương càng ngời sáng, một sức nặng khó tả đè lên nàng và lên tim mọi người làm họ nín thở; toàn thân nàng như rướn lên và căng thẳng như dây cung, mắt nhìn tất cả mà không nhìn ai và tự nhiên dung uớt, như thể là do chính những giọt sương đọng trên ngọn lau ngoài bãi sông; một chập nín thở nữa, một chút run run nữa, dường như điểm cao nhất và căng nhất của làn sóng này đã qua và nàng sắp thở phào, chùng xuống, chỉ ít là thở ra nhẹ nhẹ, nhưng chính khoảnh khắc này nốt đầu tiên "Xe chi luôn kim..." vút lên, và như nối liền với nó bằng một sợi dây vô hình, hay đúng hơn là cùng chất và cùng thể với nó, cái gì đó từ sâu trong mỗi người cũng rút lên theo; và trong khoảnh khắc đó, tâm hồn họ, cũng như cả thế gian, "từ gốc cỏ lên ngọn trời chỉ còn là tiếng đập, tiếng run rẩy của giọng hát".

Mọi người quên chính mình hồi lâu rồi mới bồi hồi nhận ra chưa bao giờ tiếng hát nàng lại vang vọng và da diết đến như vậy, cả những ai trước đây chưa từng nghe nàng cũng thấy như vậy. Làn hơi của nàng không thật khỏe, những chỗ "nảy hạt" của nàng không thật nhuần nhuyễn như các liền chị thực thụ; nhưng có lẽ lần đầu tiên những người ngồi đó nghe dứt một bài Quan họ lại thần thờ như vừa mới nhận ra điều quý báu nhất đời mình lại lập tức đánh mất như vậy. Nhận thấy điều ấy, Thương mỉm cười nhìn mọi người, mắt đầy lệ. Khoảnh khắc trước đó nàng không hiểu mình đã hát ra sao, nhưng bây giờ nàng cảm thấy mình có thể hát nữa, hát mãi cũng bằng sức mạnh đó, cũng với nỗi ngây ngất lạ lùng và tuyệt diệu đó. Mọi người yêu cầu: "Hát nữa đi, Thương!" Trong một thoáng nàng đỏ mặt, lại trở nên bẽn lẽn như thường ngày; nhưng lập tức một nhiệt tình mới mẻ khiến mặt nàng bừng sáng như mặt trời lên tỏ sau bình minh, và nàng lại hát. Nàng hát những bài Quan họ thân thiết nhất của mình, những bài có thể chưa hề thực sự nằm trong tim người nghe, nhưng lúc này họ bỗng nhận ra trong mình những cảm xúc mà từ lâu họ đã quên mất. Đã bao lâu họ không còn biết bằng khuôn mặt như thế, bao lâu họ không biết nôn nao như thế, đã bao lâu họ không cảm thấy nhu cầu yêu thương ai đó hoặc cái gì đó một cách da diết đến thế.

Cuộc vui đã tàn, nhưng tiếng hát vẫn còn ngân nga mãi, và ánh đèn pin dẫn đoàn người rẽ ra như những nhánh sông con về phía dãy nhà nào thì tiếng hát rẽ dòng theo đến đấy, như tiếng mái chèo khua nước, hay gió lùa qua những vòm cây. Nắm chặt tay Thương, Loan thở thê: Chị làm em suýt khóc đấy! Không có trăng sao, nhưng Loan vẫn thấy trời đêm tỏa sáng tràn trề từ những đám mây. Đã quá nửa đêm hai chị em vẫn chưa buồn ngủ tí nào, lại bắc ghế ra ngoài hiên ngắm bầu trời với những đám mây dần dần sẫm tối. Bầu trời trĩu xuống khi đã chất đầy những đám mây đó; không khí bắt đầu đượm mùi ngai ngái của cơn mưa sắp vỡ ra. Chưa kịp nghe những giọt giáng đầu mưa đã sập xuống như trút. Hai chị em vừa cười như nắc nẻ vừa chạy trốn vào nhà.

Khoảng hai, ba giờ sáng, hai chị em sức tỉnh vì tiếng đập cửa như súng nổ, tiếng người rên rĩ lạc cả giọng. Ai, ai vậy? Có chuyện gì vậy?!

- Trời, chị Hoàn em đây mà! - Loan ngán ra rồi chột kêu thất thanh.

Tiếng chị dâu Loan rên rỉ tuyệt vọng đến mức khi tiếng đập chột ngừng, dù chưa mở cửa họ có thể thấy mồn một chị đang xoắn chặt hai tay vào nhau, cả khóm môi lẫn cằm run bần bật, phần nhiều do bức tức và hoảng sợ cho chính mình hơn là thương xót đứa em chồng tội nợ.

Mấy chị em lao ra khỏi nhà, xắn quần chạy qua khoảng đất lầy lội đầy tiếng ễnh ương kêu. Mưa rả rích luôn dưới áo họ.

Cường, em trai duy nhất của Loan, biến mất lúc nào chẳng ai hay. Chưa đầy mười bảy tuổi đã cao lớn, chững chạc và điềm đạm như người đàn ông, cậu bé hầu như ngây dại từ khi biết mình bị nhiễm bệnh AIDS. Một tuần sau khi cầm kết quả xét nghiệm từ trên tỉnh về, nó uống rượu. Hôm giỗ mẹ Loan, nó say, ôm bụng ra ói mửa nơi đụn rơm ngoài sân. Hơn một tiếng đồng hồ Thương nâng đầu nó trên đùi mình hầu như cả giờ, vỗ về những khi nó thút thít khóc hay nức nở như đang ngủ mê: "Không, tôi không phải người như vậy, không phải!" Nếu không có chuyện đó, chẳng biết bao giờ mọi người mới khám phá bí mật của nó.

Không ai bảo ai, họ chạy ra bờ sông.

Họ thấy Cường ngồi chồm hồm, bất động như hóa đá trong bãi mía. Loan bỏ tới ghì chặt em vào lòng, vừa mắng mỏ chẳng ra đầu đuôi gì vừa lấy bầy khóc như trẻ con. Cường cứ thế là người vào ngực chị, vừa như nhận ra vừa như không nhận ra, gục đầu vào vai chị.

Đợi Loan nguôi một chút, Thương mới nhẹ nhàng nói, dù Cường có thể nào đi nữa, việc đầu tiên là phải đưa nó về. Nàng cố nén lòng trước nỗi kinh hãi khi thấy vẻ nửa thức nửa ngủ, đúng hơn là vô hồn trên khuôn mặt trắng bệch của nó, đuồn đuồn như nặn bằng sáp dưới ánh trăng muộn, dù đây chẳng phải lần đầu nàng thấy Cường như thế, nói chung là một con người ở tình trạng như thế. Nhìn kỹ, nàng thấy hai dòng nước mũi chảy lòng thông gặp nhau ở chót cằm Cường, sáng nhờ nhờ như vết con sên bò qua tường. Chẳng hiểu sao, điều đó lại khiến nàng hơi nhẹ lòng.

Hai chị em hợp sức đưa Cường về. Thật ra chỉ một mình Thương xách nách nó; nhưng vì Cường cao lớn và nặng quá, lại hầu như vô tri, nên Thương phải cố hết sức bình sinh, hầu như gập đôi vai mảnh dẻ công trọn nửa thân trên của Cường. Loan búi chặt áo Cường lẻo đẻo theo sau, chốc chốc lại giật giật cánh tay trái buông thõng của nó, sụt sùi khóc. Cái đầu nặng như đá của Cường khật khừ rũ xuống ngực nàng; gập đoạn đường gập ghềnh, cái cằm bạnh lún phún râu lại nhấp nhô, lắc lư trên trũng xương quai xanh của nàng. Chợt nhớ đến bố (những ngày cuối cùng của bố, nàng cũng diu bố, gần gũi với thân thể bố như thế này), nàng bậm môi dần bước nhanh hơn dù nhiều lúc tưởng không thở được nữa. Càng gần đến nhà nàng càng hăng hái hơn. Loan cũng bình tĩnh dần, bước nhanh và vững hơn; chẳng mấy chốc đã ghé vai xách nách bên trái Cường, nhờ vậy Thương thả lỏng mình được một chút. Cường cũng như sự tỉnh giữa cơn mộng du, ngo nguẩy đầu, lầu bầu vô nghĩa rồi cười hắc hắc; nước dãi chảy dài xuống ngực bên phải Thương.

Khi Cường đã ngủ yên, ngực phập phồng đều đặn dưới chăn thì đàn ông bắt đầu rạng.

- Trần Tiễn Cao Đăng -
ttcdang@hcm.vnn.vn